

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

---***---

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST

Ngày 23/11/2018

V/v: Ly hôn giữa anh Đ và chị T”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phạm Thế Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1/ - ông Trần Xuân Hoà.

2/ - bà Đặng Thị Thêm.

Thư ký phiên toà: - bà Nguyễn Thị Loan - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: bà Lê Thị Chung – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23/11/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 134/2018/HNGĐ - ST Ngày 29/05/2018 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: anh Nguyễn Minh Đ - Sinh năm 1988.

+ Sinh quán và HKTT tại: Thôn K xã A huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Bị đơn: chị Lê Thị T - Sinh năm 1986.

+ Sinh quán: Xã C huyện H tỉnh Hà Tĩnh.

+ HKTT tại: Thôn K xã A huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

*- Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Trường G - Sinh ngày 22/11/2009.

+ Sinh quán và HKTT tại: Thôn K xã A huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

+ Người giám hộ cho cháu G là chị Lê Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh chung sống và kết hôn với chị Lê Thị T có đăng ký kết hôn tại UBND xã A vào ngày 28/05/2008. Hai anh chị chung sống với nhau hoà thuận hạnh phúc bình thường được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm, lối sống, thường xuyên cãi nhau. Từ năm 2014 anh chị sống ly thân, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay anh xin được ly hôn với chị T vì không có hạnh phúc.

Về con chung: Anh và chị T có một con chung là cháu Nguyễn Trường G (sinh ngày 22/11/2009) hiện đang ở với chị T. Quan điểm của anh Đ là nhất trí để cho chị T tiếp tục nuôi con chung, việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra..

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Mặc dù Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã nhiều lần báo triệu tập đến tham gia giải quyết vụ án, đã hai lần thông báo và báo triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm. Nh- ng chị Lê Thị T đều vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Nên vụ án đ- ọc đ- a ra xét xử vắng mặt chị Lê Thị T theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật vì nhiều lần không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho anh Nguyễn Minh Đ được ly hôn với chị Lê Thị T; Giao con chung (cháu Nguyễn Trường G) cho chị Lê Thị T tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn anh Đ được quyền thăm nom cháu G; Tài sản chung, công nợ chung và đất ruộng nông nghiệp 03 của anh Nguyễn Minh Đ và chị Lê Thị T thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Nguyễn Minh Đ và chị Lê Thị T kết hôn có đăng ký là hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần xử cho anh Nguyễn Minh Đ được ly hôn với chị Lê Thị T để hai anh chị sớm ổn định tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Lê Thị T có một con chung là cháu Nguyễn Trường G (sinh ngày 22/11/2009) hiện đang ở với chị T. Tuy chị T chưa có quan điểm, nhưng quan điểm của anh Đ là đồng ý để chị T nuôi con chung, nguyện vọng của cháu Nguyễn Trường G là xin được ở với mẹ. Nên cần giao cháu G cho chị T tiếp tục nuôi. Do chị T chưa có yêu cầu đề nghị nên việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do anh Nguyễn Minh Đ không yêu cầu, còn chị Lê Thị T thì vắng mặt, chưa có ý kiến và yêu cầu phân chia nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Minh Đ đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - Áp dụng: - Các điều 51, 56, 57,58, 81, 82,83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, Khoản 4 điều 147, điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

*- Xử :

1. - Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Minh Đ được ly hôn với chị Lê Thị T.
2. - Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trường G (sinh ngày 22/11/2009) cho chị Lê Thị T tiếp tục nuôi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi

ly hôn, anh Nguyễn Minh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. - Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Nguyễn Minh Đ, chị Lê Thị T có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

4. - Về án phí: Anh Nguyễn Minh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0002328 ngày 29/05/2018 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên việc nộp án phí đã xong).

5.- Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Minh Đ (Có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/11/2018. Chị Lê Thị T và cháu Nguyễn Trường G (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa ph-ong nơi c- trú./

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Nơi nhận:
- + TAND& VKSND tỉnh Hưng Yên
- + VKSND huyện Khoái Châu.
- + THADS huyện Khoái Châu.
- + UBND xã A.
- + Các đương sự.
- + Lưu Hồ sơ, VP.